

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 08-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn;

Ông Nguyễn Đức Thọ.

Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/HSST-QĐ ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Bé Ngọc H, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1993 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn N (đã chết) và con bà Triệu Thị P; vợ là: Nông Thị L, con: có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 30/2018/HS-ST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/QĐ-XPHC ngày 24/9/2021 Công an huyện Trảng Định xử phạt 1.500.000 đồng đối với hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (bị cáo đã được xóa); Tại Bản án số 12/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội: Trộm

cấp tài sản. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nam Hà – Bộ Công an, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Vi Văn V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Bé Văn T1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Ông Nguyễn Đức C1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định tiếp nhận tố giác của bà Hoàng Thị H về việc: Ngày 30/9/2022, Bé Ngọc H mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 12T1-015.13 của gia đình bà sau đó không mang trả.

Sau khi tiếp nhận trình báo của bà Hoàng Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã tiến hành điều tra, xác minh, làm rõ như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/9/2022, Bé Ngọc H đi xe đạp đến nhà Bé Văn T1 hỏi mượn điện thoại di động của T1 rồi điều khiển xe đạp đến nhà Vi Văn V chơi. Khoảng 30 phút sau, H gọi vào số điện thoại ông Bé Văn S là bố đẻ của T1 xin gặp T1 bảo sang nhà Nguyễn Đức C1 chơi thì T1 đồng ý rồi điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn: Đỏ-Đen-Xám, biển kiểm soát (BKS) 12T1-015.13, đăng ký chủ xe tên Hoàng Thị H là mẹ đẻ của T1 đến nhà V đón H rồi đến nhà C1 trước còn Viện điều khiển xe đạp đi theo sau. Đến nhà C1 được khoảng 15 phút thì H bảo với T1 cầm cố giá đèo hàng của xe mô tô lấy tiền thì T1 đồng ý, tháo giá đèo hàng cầm cố với C1 được số tiền 200.000 đồng đưa cho H, V đưa cho H 200.000 đồng còn H bỏ thêm 100.000 đồng được tổng cộng 500.000 đồng. Có được tiền, H mượn T1 xe mô tô đi xuống ngã tư Bến xe thuộc Khu H1, thị trấn T2, huyện T, tỉnh Lạng Sơn mua 02 gói chất ma túy Heroin giá 200.000 đồng/01 gói với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ rồi quay về cùng V và T1 lên bãi tha ma đằng sau nhà C1 chia nhau sử dụng hết số ma túy vừa mua, còn lại 100.000 đồng T1 và H sử

dụng chỉ tiêu cá nhân hết. Sau đó, H tiếp tục mượn xe mô tô của T1 cùng V mang chiếc xe đạp của H đi đến ở thôn C2, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn bán cho một người phụ nữ khoảng 45 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể được số tiền 70.000 đồng rồi Hiển điều khiển xe đưa V ra ngã tư M thuộc khu B1, thị trấn T2, huyện T để V tìm xe đi nhờ về nhà. Lúc này, H nảy sinh ý định dùng chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại trốn cai nghiện bắt buộc nên sau khi chở V đến khu vực ngã tư M, thuộc khu B1, thị trấn T2, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, thì H không mang xe mô tô BKS 12T1 – 015.13 về trả cho T1 nữa mà điều khiển đến ngã tư K1, huyện L1, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 09 giờ ngày 01/10/2022, Bé Ngọc H nảy sinh ý định chiếm đoạt rồi bán chiếc xe mô tô cho 01 người đàn ông tên T3 khoảng 50 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch ở ngã tư K1 lấy số tiền 1.800.000 đồng mang đi chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận số: 02/KL-HĐĐGTS, ngày 11/01/2023 của Hội Đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Trảng Định, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn Đỏ - Đen - Xám, BKS: 12T1-015.13 có giá trị là 6.750.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo xuống Bắc Giang tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án số 12/2023/HS-ST ngày 17/02/2023, hiện bị cáo đang chấp hành án bản án nói trên.

Cáo trạng số: 17/CT-VKSTĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 truy tố bị cáo Bé Ngọc H về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị hại Hoàng Thị H không yêu cầu Bé Ngọc H phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bé Ngọc H phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, Điều 38, Điều 50 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, tổng hợp với 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 12/2023/HS-ST ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của anh Vi Văn V, ông Nguyễn Đức C1 tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt nêu trên đã có lời khai được lưu giữ trong Hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/9/2022, Bế Ngọc H sau khi mượn được xe mô tô HONDA Wave RSX, màu sơn: Đỏ - Đen - Xám, BKS: 12T1 – 015.13 trị giá 6.750.000 đồng là tài sản của bà Hoàng Thị H, đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã điều khiển xe xuống ngã tư K1 thuộc huyện L1, tỉnh Bắc Giang rồi bán chiếc xe mô tô được 1.800.000 đồng đem về tiêu xài cá nhân hết. Kết luận định giá của Hội đồng Tố tụng hình sự huyện Trảng Định kết luận chiếc xe mô tô trên có giá trị là 6.750.000 đồng. Như vậy bị cáo đã phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, làm hoang mang lo lắng trong một bộ phận đời sống dân cư trên địa bàn.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án; bị áp dụng biện pháp hành chính, là đối tượng nghiện ma túy do vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại là bà Hoàng Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

[10] Về xử lý vật chứng: Không có vật chứng để giải quyết.

[11] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Ngọc H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù, tổng hợp với 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 12/2023/HS-ST ngày

17/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Trảng Định;
- Công an huyện Trảng Định;
- Chi cục THADS huyện Trảng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Bình